

Số: 02/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học,
Trường Đại học Thăng Long, Bộ Giáo dục và Đào tạo**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-KĐCLGD ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc kiện toàn Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-KĐCLGD ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục theo Quyết định số 36/QĐ-KĐCLGD ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-KĐCLGD ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại phiên họp Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam đã họp ngày 14 tháng 5 năm 2023 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2022. Hội đồng đã nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan.

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học, Trường Đại học Thăng Long của các thành viên Hội đồng, báo cáo kết quả tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Hiệu trưởng Trường Đại học Thăng Long, báo cáo

kết quả đánh giá ngoài của Trường đoàn chuyên gia đánh giá ngoài tại Phiên họp của Hội đồng ngày 14 tháng 5 năm 2023;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 07 tháng 12 năm 2022 đến ngày 11 tháng 12 năm 2022 và đã đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 42 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 84,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (*chi tiết trong Phụ lục I*).

3. Kiến nghị Trường Đại học Thăng Long cần tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

4. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam công nhận Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long đạt tiêu chuẩn chất lượng, ra quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

Nơi nhận:

- Trường ĐH TL;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Phụ lục I



**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

(Kèm theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	5			
Tiêu chuẩn 6		3,86	6	85,71%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	3			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	3			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 9.1	5			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	3			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,90	3,89	42	84,00%

Phụ lục II



CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Nghị quyết số: 02/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHQĐ Việt Nam)

Trường Đại học Thăng Long là trường ngoài công lập đào tạo bậc đại học đầu tiên tại Việt Nam, với tên gọi ban đầu là Trung tâm Đại học dân lập Thăng Long, được thành lập theo Quyết định số 1687/KH-TV ngày 15 tháng 12 năm 1988 của Bộ Đại học, Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề. Theo Quyết định số 411/TTg ngày 09 tháng 8 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm Đại học dân lập Thăng Long trở thành Trường Đại học dân lập Thăng Long. Theo Quyết định số 1888/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ, Trường Đại học dân lập Thăng Long được chuyển đổi sang loại hình trường Đại học tư thục với tên gọi là Trường Đại học Thăng Long. Văn bằng của Trường nằm trong Hệ thống văn bằng quốc gia. Cơ sở đào tạo của Trường Đại học Thăng Long đóng tại phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Năm 2012, Khoa Ngoại ngữ, trực thuộc Trường Đại học Thăng Long được thành lập với cơ cấu tổ chức gồm các Bộ môn: Bộ môn ngôn ngữ Anh, Bộ môn ngôn ngữ Trung Quốc, Bộ môn ngôn ngữ Trung Quốc, Bộ môn ngôn ngữ Pháp (theo Quyết định số 218/QĐHĐQT-ĐHTL ngày 21 tháng 6 năm 2012). Năm 2016, Bộ môn ngôn ngữ Hàn Quốc được thành lập, nâng tổng số Bộ môn trực thuộc Khoa Ngoại ngữ lên thành 05 Bộ môn.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Trường Đại học Thăng Long giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật, những điểm cần khắc phục và đề xuất kiến nghị:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc được xác định rõ ràng, đã thể hiện sự gắn kết với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục Đại học; đã xác định rõ chuẩn đầu ra mà người học tốt nghiệp cần đạt về kiến thức chung, kiến thức chuyên ngành, kỹ



năng, cơ hội nghề nghiệp, cơ hội học tập, nâng cao trình độ sau khi ra Trường.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc được cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan và có đầy đủ các thông tin theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Cấu trúc các học phần của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc đảm bảo sự tương thích về nội dung và đã thể hiện có đóng góp của các học phần để giúp người học đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm.

4. Mục tiêu giáo dục của Nhà trường được phổ biến cho toàn thể cán bộ, giảng viên và người học. Bộ môn đã xây dựng tổ hợp các phương giảng dạy/học tập thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm; nâng cao khả năng học tập suốt đời cho người học.

5. Nhà trường có các văn bản quy định về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong kiểm tra đánh giá. Hoạt động kiểm tra đánh giá đa dạng và phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

6. Đội ngũ giảng viên của Bộ môn Ngôn ngữ Trung Quốc có trình độ tiến sĩ trở lên là 28,6%%, trình độ thạc sĩ là 71,4%.

7. Nhà trường có các chính sách để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên, nhân viên.

8. Nhà trường đã triển khai các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác nhằm giúp người học cải thiện việc học tập ngay từ khi sinh viên nhập học.

9. Nhà trường có diện tích 20.372 m², có tổng diện tích sàn xây dựng là 31.334m², tỷ lệ diện tích xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo/người học đáp ứng tiêu chí tuyển sinh, có hệ thống phòng học, thực hành đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Nhà trường đã ban hành các văn bản và đã định kỳ triển khai việc rà soát, đánh giá quá trình dạy - học và kết quả học tập của người học để đảm bảo sự gắn kết giữa chuẩn đầu ra của các học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

11. Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ có việc làm của sinh viên tốt nghiệp thuộc chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc sau 12 tháng tốt nghiệp đạt trên 83%.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

1. Nhà trường/Khoa cần khảo sát các nhà sử dụng lao động về yêu cầu đối với sinh

viên tốt nghiệp ngành ngôn ngữ Trung Quốc, khảo sát cựu sinh viên, giảng viên và người học về chương trình đào tạo, so sánh với mục tiêu của các chương trình đào tạo ngôn ngữ Trung Quốc của các trường đại học trong nước và nước ngoài để đúc rút kinh nghiệm và hoàn thiện hơn mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Nhà trường để thể hiện được đặc thù của một ngành đào tạo mang tính đa văn hóa.

2. Nhà trường cần nghiên cứu để có thể công bố Bản mô tả chương trình đào tạo và các Đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại các vị trí thuận lợi hơn trên cổng thông tin điện tử mới của Trường để các bên liên quan như cơ quan quản lý, nhà sử dụng lao động, giảng viên, người học, người học đã tốt nghiệp ... đều có thể tiếp cận với bản mô tả chương trình đào tạo một cách dễ dàng và thuận tiện nhất.

3. Khi tham khảo và đối sánh chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Trường với các chương trình đào tạo Ngôn ngữ Trung Quốc của các cơ sở giáo dục đại học khác, Trường/Khoa cần đi sâu nghiên cứu các nội dung (kiến thức và kỹ năng được truyền tải) của từng học phần của trường bạn, sự gắn kết của các học phần, chuẩn đầu ra của từng học phần, đặc biệt là tìm hiểu phương pháp tổ chức thực hiện các học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá của từng học phần để có cơ sở điều chỉnh và hoàn thiện các học phần thuộc chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của Trường.

4. Khoa/Bộ môn cần định kỳ hằng năm tổng kết đánh giá hiệu quả của các phương pháp giảng dạy và hoạt động học tập của sinh viên để rà soát, điều chỉnh các phương pháp học tập và giảng dạy phù hợp và hiệu quả hơn; cần bổ sung vào chương trình dạy học các hoạt động hỗ trợ để sinh viên phát triển các kỹ năng mềm, rèn luyện các năng lực của người công dân tương lai.

5. Nhà trường và Khoa nên tổ chức đánh giá việc thực hiện các quy định trước đây cũng như quy định hiện hành về đánh giá kết quả học tập của người học để có những điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động liên quan đến kiểm tra đánh giá kết quả học tập và bảo đảm tính khoa học, công bằng trong đánh giá và gia tăng tính hiệu quả của hoạt động kiểm tra đánh giá.

6. Trong kỳ rà soát Quy định quản lý hoạt động khoa học công nghệ sắp tới, Nhà trường cần rà soát và bổ sung nội dung thực hiện tổng kết hoạt động nghiên cứu và việc định kỳ hằng năm đối sánh các kết quả nghiên cứu khoa học giữa các đơn vị/ngành cần được thực hiện một cách chuyên nghiệp để Nhà trường có cơ sở đưa ra các quyết định khen



thường kịp thời hoặc có những điều chỉnh về chính sách/chủ trương đầu tư kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm tạo ra được các sản phẩm có giá trị ảnh hưởng cao.

7. Nhà trường cần định kỳ rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các chỉ tiêu trong Chiến lược của Nhà trường để xác định và điều chỉnh các chỉ tiêu phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp với sự phát triển từng giai đoạn của Nhà trường và ban hành chiến lược phát triển đội ngũ giai đoạn tiếp theo.

8. Nhà trường/Khoa cần xây dựng tiêu chí xét tuyển phù hợp để tuyển đúng và tuyển đủ theo chỉ tiêu đã xác định trong Đề án tuyển sinh; đảm bảo được điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của ngành.

9. Nhà trường/Khoa cần thực hiện việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình giáo dục đại học theo đúng quy định của Thông tư số 35/2021/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định về biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình, bài giảng giáo dục đại học của Trường đối với các giáo trình, tài liệu của chương trình đào tạo ngành ngôn ngữ Trung Quốc.

10. Định kỳ hằng năm Nhà trường/Khoa/Bộ môn nên tổ chức các hội nghị, hội thảo hoặc mở các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp dạy-học và kiểm tra đánh giá, để kịp thời cập nhật các bộ môn, giảng viên về các phương pháp giảng dạy và kiểm tra hiện đại nhất.

11. Nhà trường/Khoa/Bộ môn nên đối sánh tỷ lệ sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tốt nghiệp đúng kế hoạch với các chương trình đào tạo cùng trình độ và hình thức đào tạo khác của Nhà trường và với chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc của các cơ sở giáo dục khác để có thể thu được thông tin đầy đủ hơn về chất lượng, hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ người học các chương trình đào tạo trong toàn Trường, từ đó có biện pháp phù hợp cải tiến chất lượng hoạt động này.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định.
